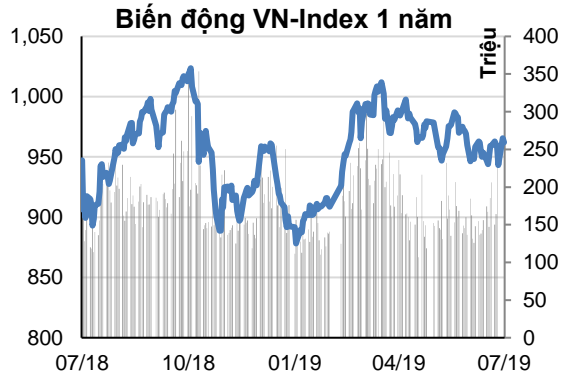


Biến động thị trường

	02/07	1T (%)	3T (%)
VN Index	961.98	0.2%	-2.4%
GTGD	3,300	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	28	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	02/07	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.262%	3.255%	3.330%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.648%	3.607%	3.558%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.693%	4.748%	4.797%
Dầu WTI (USD/thùng)	58.97	53.5	62.58
Vàng (USD/oz)	1,393	1,305	1,292



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Áp lực bán trên một số cổ phiếu vốn hóa lớn

Áp lực bán trên một số cổ phiếu vốn hóa lớn

Thị trường chứng khoán Việt Nam có phiên điều chỉnh khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đi xuống. Chỉ số VN-Index giảm 0.38%, đóng cửa ở mức 961.98 điểm trong khi HNX-Index điều chỉnh 0.6%. Thanh khoản suy yếu chỉ còn 138 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 3,300 tỷ đồng giá trị.

Tài chính, tiêu dùng thiết yếu và bất động sản chịu áp lực lớn với tâm điểm từ VCB, BID, HDB, ACB, VIC, DXG và MSN. Ngược lại, CII, DHG, GMD, MWG, PLX, PNJ, REE, VRE và VJC trong rổ VN30 đi ngược xu hướng chung.

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều mua ròng với giá trị 28 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này mua vào các mã PLX, MSN và VJC trong khi PDR, HPG và HDB đứng đầu bên bán.

Chỉ số VN-Index biến động trong biên độ hẹp từ 940 đến 970 điểm hàm ý về sự tích lũy trong ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu xác nhận trước khi hành động.

Cán cân thương mại duy trì sự tăng trưởng sau khi đạt đáy vào đầu năm 2019.

Theo Tổng cục Thống kê, tổng giá trị thương mại của Việt Nam tăng 10.1% n/n lên 42.8 tỷ USD trong tháng 06/2019, trong đó, nhập khẩu tăng 10.0% n/n đạt 21.2 tỷ USD và xuất khẩu đạt 21.6 tỷ USD, tăng 8.5% n/n. Qua đó, cán cân thương mại thặng dư 40 triệu USD. Tốc độ tăng trưởng nhập khẩu và xuất khẩu tiếp tục phục hồi từ khi đạt đáy vào đầu năm 2019.

Khu vực FDI tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong thương mại tháng 06. Cụ thể, giá trị xuất khẩu từ khu vực FDI đạt 14.9 tỷ USD, chiếm 69.2% tổng giá trị xuất khẩu trong khi giá trị nhập khẩu từ nhóm này đạt 12.1 tỷ USD, chiếm 57.1% tổng giá trị nhập khẩu.

Theo cơ cấu sản phẩm xuất khẩu, điện thoại, điện thoại di động; máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng và dệt may tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam với tỷ trọng lần lượt là 17.3%, 13.6% và 12.6%. Năm nhóm sản phẩm xuất khẩu hàng đầu bao gồm điện thoại, điện thoại di động; máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng; dệt may; giày dép và máy móc, thiết bị, dụng cụ (chiếm 58.6% tổng giá trị xuất khẩu). Trong đó, giá trị xuất khẩu của máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng ghi nhận mức tăng trưởng mạnh 19.9% n/n trong khi máy móc tăng nhẹ 4.7% n/n.

Theo cơ cấu sản phẩm nhập khẩu, máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng và máy móc, thiết bị, công cụ và dụng cụ vẫn dẫn đầu trong tháng 06/2019 với giá trị là 4.20 tỷ USD và 0.05 tỷ USD, tương đương 19.8% và 14.4% tổng giá trị nhập khẩu. Năm nhóm sản phẩm nhập khẩu hàng đầu bao gồm máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng; máy móc, thiết bị, công cụ và dụng cụ; dệt may; điện thoại, điện thoại di động, phụ tùng và thép, chiếm 49.1% tổng giá trị nhập khẩu. Trong đó, máy tính, sản phẩm điện, phụ tùng tăng 29.4% n/n trong khi thép ghi nhận sự điều chỉnh -2.1% n/n.

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	961.98	-3.63	-0.4%	SL CP tăng giá	117
KLGD ('000 cổ phiếu)	138,217	-27,266	-16.5%	SL CP giảm giá	168
GTGD (tỷ VND)	3,300	-479	-12.7%	SL CP không đổi	94

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PLX	64,200	900	0.35
VRE	34,600	350	0.24
VJC	128,500	1,500	0.24
GAS	103,900	200	0.11
MWG	95,500	800	0.11

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VIC	115,800	-1,400	-1.389
VCB	70,500	-800	-0.880
SAB	275,200	-2,700	-0.513
MSN	84,600	-1,000	-0.345
HPG	22,600	-400	-0.327

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	29,400	7.83	230.4
PLX	64,200	2.43	155.2
HPG	22,600	4.78	108.2
MWG	95,500	1.13	107.5
VNM	125,100	0.72	89.6

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	1.2%	0.34
Y Tế	0.9%	0.06
TD không thiết yếu	0.4%	0.14
Dịch vụ tiện ích	0.1%	0.10
Công nghiệp	0.0%	0.02

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	-1.3%	-0.47
Tài chính	-0.7%	-1.59
TD thiết yếu	-0.5%	-0.92
Bất động sản	-0.5%	-1.28
CNTT	-0.3%	-0.03

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	103.46	-0.63	-0.6%	SL CP tăng giá	86
KLGD ('000 cổ phiếu)	23,760	-5,277	-18.2%	SL CP giảm giá	75
GTGD (tỷ VND)	305	-57	-15.7%	SL CP không đổi	205

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PTI	17,000	1,000	0.02
DGC	29,600	200	0.02
MBG	6,700	600	0.01
S55	24,500	1,400	0.01
PHN	24,700	2,200	0.01

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	28,900	-300	-0.39
SHB	6,700	-100	-0.11
PVS	23,300	-200	-0.05
NDN	15,900	-700	-0.03
VCR	28,500	-1,700	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
NDN	15,900	2.99	48.2
PVS	23,300	2.04	47.6
TNG	21,600	1.69	36.7
SHB	6,700	5.35	36.2
ACB	28,900	0.39	11.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	1.4%	0.00
TD không thiết yếu	0.5%	0.01
TD thiết yếu	0.1%	0.02
Công nghiệp	0.0%	-0.06

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Bất động sản	-1.1%	-0.02
Tài chính	-0.7%	-50.7%
Năng lượng	-0.6%	-4.8%
Y Tế	-0.5%	-1.1%
Dịch vụ tiện ích	-0.3%	0.0%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PLX	64,200	94.3	16.1	78.2
MSN	84,600	45.0	9.1	35.9
VJC	128,500	26.5	0.8	25.7
VRE	34,600	34.1	12.6	21.5
E1VFN30	14,550	14.4	1.4	13.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PDR	26,100	0.4	102.6	-102.2
HPG	22,600	12.9	67.2	-54.3
HDB	26,500	3.4	27.6	-24.1
VHM	81,100	61.0	81.7	-20.6
YEG	75,000	0.1	12.9	-12.8

HNX

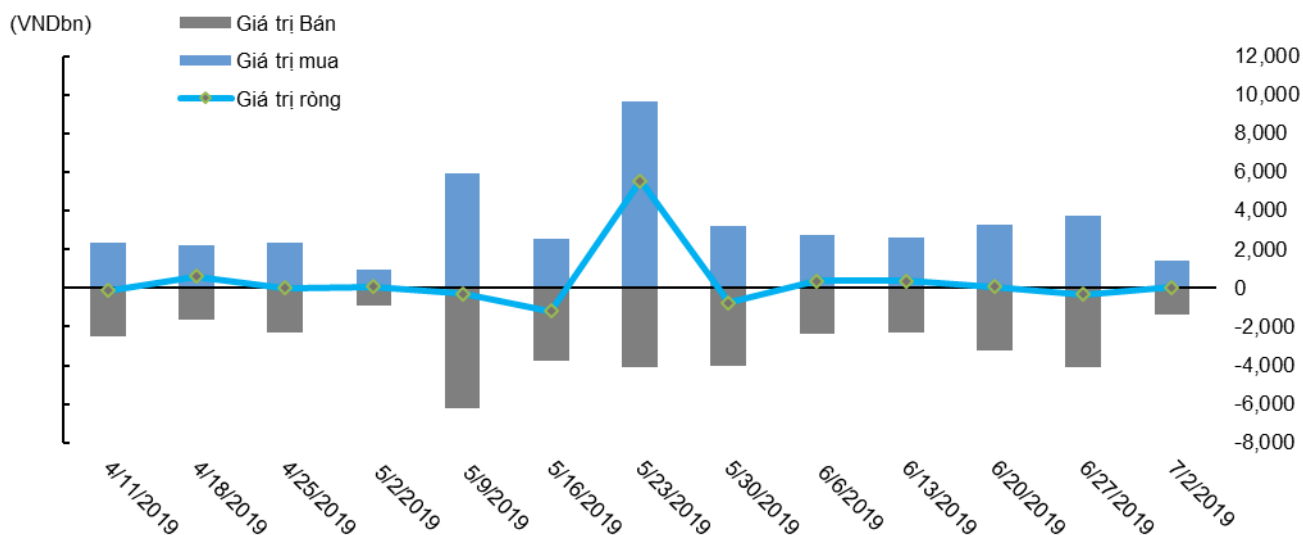
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
AMV	29,600	0.3	0.0	0.3
DGC	29,600	0.3	0.0	0.3
NET	27,900	0.2	0.0	0.2
WCS	161,000	0.2	0.0	0.2
VCS	61,100	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
NDN	15,900	0.0	13.9	-13.9
PVS	23,300	8.3	20.4	-12.1
TNG	21,600	0.1	7.5	-7.4
SHB	6,700	0.3	7.4	-7.1
CEO	11,300	0.0	2.3	-2.3

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
03/07/2019	03/07/2019	IPH	Upcom	Giao dịch 38,431 cổ phiếu đăng ký giao dịch
03/07/2019	28/07/2019	PNC	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2019
03/07/2019	29/07/2019	QLT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,627đ/cp)
03/07/2019	03/07/2019	S99	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5%)
03/07/2019	03/07/2019	V11	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
04/07/2019	04/07/2019	D2D	HSX	Thưởng cp (tỷ lệ 1:1)
04/07/2019	04/07/2019	NTF	Upcom	Giao dịch 6,000,000 cổ phiếu đăng ký giao dịch
04/07/2019	31/07/2019	PSN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700đ/cp)
04/07/2019	22/07/2019	SBL	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
04/07/2019	04/07/2019	TCB	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
04/07/2019	04/07/2019	VTP	Upcom	Giao dịch 17,129,323 cổ phiếu niêm yết bổ sung
05/07/2019	05/07/2019	DDG	HNX	ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2019
05/07/2019	25/07/2019	HPH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
05/07/2019	22/07/2019	KGM	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (460đ/cp)
05/07/2019	08/08/2019	TCH	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (690đ/cp)
05/07/2019	05/07/2019	VDL	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.